

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Để xa tầm tay trẻ em

LETSP0

Visa No: VN-14697-12

[Thành phần]: Mỗi gam có chứa

Terbinafine hydrochloride 10.0 mg

(Tương đương với Terbinafine 8,888 mg)

Tá dược vừa đủ 1 gam

(Tá dược gồm : Sodium hydroxide, Benzyl alcohol, Sorbitan monostearate, Polysorbate 80, Cetyl palmitate, Cetanol, Stearyl alcohol, Isopropyl Myristate, Purified water)

[Mô tả]: Kem màu trắng đến trắng ngà

[Công dụng và chỉ định]:

LETSP0 là thuốc diệt nấm có hoạt phổ rộng, có khả năng ức chế sự phát triển của nấm ở giai đoạn sớm nhất. Thuốc có tác dụng diệt các chủng nấm: Trichophyton (T. rubrum , T. mentagrophytes, T. verrucosum, T. violaceum), Microsporum canis, Epidermophyton floccosum, Candida albicans, Malassezia furfur□.

LETSP0 được sử dụng trong điều trị các trường hợp nhiễm nấm ngoài da như : hắc bào, lang ben, nấm toàn thân, nấm bẹn, nấm kẽ chân, lác, nấm vẩy rồng, nấm da đầu, nấm móng

[Liều dùng và cách dùng]:

Mỗi lần bôi một lớp kem mỏng lên vùng da bị bệnh , ngày bôi 1 -2 lần. Thời gian điều trị trong khoảng từ 2-4 tuần, tùy thuộc vào tiến triển của bệnh và chỉ định của thầy thuốc.

Trường hợp nhiễm nấm diện rộng hay tái phát nên dùng kết hợp với Terbinafine dạng thuốc uống.

[Chống chỉ định]: Bệnh nhân mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

[Lưu ý]:

Không nên băng bó kín vùng da đã bôi thuốc vì có thể làm tăng mức độ phản ứng phụ, trừ khi có chỉ định của thầy thuốc.

Tránh bôi thuốc lên mắt , mũi, miệng.

Phụ nữ có thai hoặc cho con bú nên tham khảo ý kiến của thầy thuốc trước khi sử dụng.

[Phản ứng phụ]:

Các phản ứng phụ rất ít xảy ra, nếu có thường là các phản ứng như : Ngứa, mẩn đỏ, đóng vảy, khô da hay rát da.

[Tương tác thuốc]:

Rifampicin làm giảm nồng độ Terbinafine trong máu và giảm đáng kể tác dụng của Terbinafine

Cimetidin làm tăng nồng độ Terbinafine trong máu.

[Tiêu chuẩn]: Tiêu chuẩn nhà sản xuất.

[Hạn dùng]: 3 năm từ ngày sản xuất.

[Đóng gói]: Tuýp 15 gam / hộp

[Bảo quản]: Giữ kín, tránh ánh sáng, để nhiệt độ phòng.

HAWON PHARMACEUTICAL CORPORATION

543-3 Kakok-Ri, Jinwee-Myun, Pyungtaek-Cyti, Kyunggi-Do, Korea